

I opphavet var Ordet. Ordet var hos Gud, og Ordet var Gud; i opphavet var han hos Gud. Alt ble skapt ved ham; uten ham er intet skapt. Alt som er skapt, har sitt liv i ham; og Livet er menneskenes Lys. Lyset skinner i mørket, og mørket har ikke kunnet gripe det. Der var en mann, sendt fra Gud; hans navn var Johannes. Han kom for å vitne; han skulle vitne om Lyset, for at alle skulle komme til tro ved ham. Han var ikke selv Lyset, men han skulle vitne om Lyset. Det sanne Lys, det som opplyser hvert menneske, kom nå selv til verden. Han var i verden, og ved ham er verden blitt til; men verden kjente ham ikke. Det var sitt eget han kom til, og hans egne tok ikke imot ham. Men de som tok imot ham, dem gav han evne til å bli Guds barn; han som selv er født, ikke ved manns eller menneskes vilje, men av Gud. Og Ordet ble menneske av kjøtt og blod, og oppslo sin bolig blant oss. Hans guddomsglans har vi sett – en herlighet som en enbåren Sønn, kommet fra Faderen og fylt av hans nåde og sannhet. Om ham vitner Johannes; han roper ut: «Det er om ham jeg har sagt: Han som kommer etter meg, er gått forbi meg. For før meg var han til.» Og av hans fylde har vi alle fått, nåde over nåde; for ved Moses ble Loven gitt, men ved Jesus Kristus fikk vi del i hans nåde og hans sannhet. Gud har ingen noensinne sett; men den enbårne Sønn, som dveler i Faderens favn, han har vist oss hvem han er.

Na początku było Słowo, a Słowo było u Boga, i Bogiem było Słowo. Ono było na początku u Boga. Wszystko przez Nie się stało, a bez Niego nic się nie stało, co się stało. W Nim było życie, a życie było światłością ludzi, a światłość w ciemności świeci i ciemność jej nie ogarnęła. Pojawił się człowiek posłany przez Boga - Jan mu było na imię. Przyszedł on na świadectwo, aby zaświadczyć o światłości, by wszyscy uwierzyli przez niego. Nie był on światłością, lecz [posłanym], aby zaświadczyć o światłości. Była światłość prawdziwa, która oświeca każdego człowieka, gdy na świat przychodzi. Na świecie było [Słowo], a świat stał się przez Nie, lecz świat Go nie poznał. Przyszło do swojej własności, a swoi Go nie przyjęli. Wszystkim tym jednak, którzy Je przyjęli, dało moc, aby się stali dziećmi Bożymi, tym, którzy wierzą w imię Jego - którzy ani z krwi, ani z żądzy ciała, ani z woli męża, ale z Boga się narodzili. A Słowo stało się ciałem i zamieszkało wśród nas. I oglądaliśmy Jego chwałę, chwałę, jaką Jednorodzony otrzymuje od Ojca, pełen łaski i prawdy. Jan daje o Nim świadectwo i głośno woła w słowach: «Ten był, o którym powiedziałem: Ten, który po mnie idzie, przewyższył mnie godnością, gdyż był wcześniej ode mnie». Z Jego pełności wszyscyśmy otrzymali - łaskę po łasce. Podczas gdy Prawo zostało nadane przez Mojżesza, łaska i prawda przyszły przez Jezusa Chrystusa. Boga nikt nigdy nie widział, Ten Jednorodzony Bóg, który jest w łonie Ojca, [o Nim] pouczył.

Từ nguyên thủy đã có Ngôi Lời, và Ngôi Lời vẫn ở với Thiên Chúa, và Ngôi Lời vẫn là Thiên Chúa. Người vẫn ở với Thiên Chúa ngay từ nguyên thủy. Mọi vật đều do Người làm nên, và không có Người, thì chẳng vật chi đã được tác thành trong mọi cái đã được tác thành. Ở nơi Người vẫn có sự sống, và sự sống là sự sáng của nhân loại; sự sáng chiếu soi trong u tối, và u tối đã không tiếp nhận sự sáng. Có một người được Thiên Chúa sai đến tên là Gioan. Ông đã đến nhằm việc chứng minh, để ông chứng minh về sự sáng, hầu cho mọi người nhờ ông mà tin. Chính ông không phải là sự sáng, nhưng đến để chứng minh về sự sáng. Vẫn có sự sáng thực, sự sáng soi tỏ cho hết mọi người sinh vào thế gian này. Người vẫn ở trong thế gian, và thế gian đã do Người tác tạo và thế gian đã không nhận biết Người. Người đã đến nhà các gia nhân Người, và các gia nhân Người đã không tiếp nhận Người. Nhưng phàm bao nhiêu kẻ đã tiếp nhận Người, thì Người cho họ được quyền trở nên con Thiên Chúa, tức là cho những ai tin vào danh Người. Những người này không do khí huyết, không do ý muốn xác thịt, cũng không do ý muốn của đàn ông, nhưng do Thiên Chúa mà sinh ra. Và Ngôi Lời đã hoá thành nhục thể, và Người đã cư ngụ giữa chúng tôi, và chúng tôi đã nhìn thấy vinh quang của Người, vinh quang Người nhận được bởi Chúa Cha, như của người Con Một đầy ân sủng và chân lý. Gioan làm chứng về Người khi tuyên xưng rằng: "Đây là Đấng tôi tiên báo. Người đến sau tôi, nhưng xuất hiện trước tôi, vì Người có trước tôi". Chính do sự sung mãn Người mà chúng ta hết thấy tiếp nhận ơn này tới ơn khác. Bởi vì Chúa ban Lễ luật qua Môsê, nhưng ơn thánh và chân lý thì ban qua Đức Giêsu Kitô. Không ai nhìn thấy Thiên Chúa, nhưng chính Con Một Chúa, Đấng ngự trong Chúa Cha, sẽ mạc khải cho chúng ta.

In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. He was in the beginning with God. All things came to be through him, and without him nothing came to be. What came to be through him was life, and this life was the light of the human race; the light shines in the darkness, and the darkness has not overcome it. A man named John was sent from God. He came for testimony, to testify to the light, so that all might believe through him. He was not the light, but came to testify to the light. The true light, which enlightens everyone, was coming into the world. He was in the world, and the world did not know him. He came to what was his own, but his own people did not accept him. But to those who did accept him he gave power to become children of God, to those who believe in his name, who were born not by natural generation nor by human choice nor by a man's decision but of God. And the Word became flesh and made his dwelling among us, and we saw his glory, the glory as of the Father's only-begotten Son, full of grace and truth. John testified to him and cried out, saying, "This was he of whom I said, 'The one who is coming after me ranks ahead of me because he existed before me.'" From his fullness we have all received, grace in place of grace, because while the law was given through Moses, grace and truth came through Jesus Christ. No one has ever seen God. The only-begotten Son, God, who is at the Father's side, has revealed him.